

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-PT

Ngày: 26/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- T4 phân hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân.

Bà Phạm Thị Mai Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/TLPT-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 175/2021/HS-ST ngày 16/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố D, tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Vũ Ngọc T, sinh năm 1990; ĐKKHKT và cư trú: Số 15/193 L, phường B, Thành phố D, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Ngọc Q và bà Vũ Thị T1; Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ ba; Vợ: Chủ Thị V, sinh năm 1991; Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/9/2020 đến ngày 04/9/2020 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Mai Thành Đ (tên gọi khác: Đ1), sinh năm 1988; ĐKKHKT và cư trú: Số 38A4 S, phường H, Thành phố D, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Mai An T2 và bà Vũ Thị S1; Có vợ là Nguyễn Thị P; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 197 ngày 18/12/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 26 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nộp án phí ngày 28/4/2014, ra trại ngày 18/4/2015; Quyết định số 233 ngày 15/8/2006, Công an

Thành phố D xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh bạc, nộp phạt ngày 23/8/2006; Quyết định số 290 ngày 05/3/2004, Công an Thành phố D xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh nhau, nộp phạt ngày 05/3/2004; Bị cáo đang thực hiện biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị cáo kháng cáo và sau đó đã có đơn xin rút kháng cáo: Vũ Ngọc T3, sinh năm 1977; ĐKKHKT và cư trú: Số 15/193 L, phường B, Thành phố D, tỉnh Hải Dương; Trần Văn K, sinh năm 1991; ĐKKHKT: Thôn C, xã N, huyện G, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Số 12/45 N1, phường L1, Thành phố D, tỉnh Hải Dương (Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với T3 và K).

Các bị cáo không kháng cáo: Phạm Sỹ K1, Trần Tiến T4, Nguyễn Đình L2, Chu Quốc D1, Nguyễn Đức Đ2, Trần Đình M, Nguyễn T4 H1, Bùi Việt H2, Lê Văn H3.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 04/7/2020, Phạm Sỹ K1, Nguyễn Đình L2 và Chu Quốc D1 ăn cơm tại nhà K1 ở số 10/45 N1, phường L1, Thành phố D. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày tất cả rủ nhau đi ra ngoài uống nước. K1 điều khiển mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus không đeo biển số chờ L2 còn D1 đi mô tô một mình. Khi ra đến đầu ngõ 45 N1, phường L1, Thành phố D thì mô tô của K1 gần va chạm vào xe mô tô do Trần Tiến T4 điều khiển phía sau chờ Nguyễn T4 H1 nên K1 và T4 cãi nhau. K1 điều khiển mô tô đuổi theo T4 đến trước cửa nhà số 31 N1, phường L1, thành phố D thì chặn được xe của T4. T4 dừng xe lại, K1 lao vào dùng tay nắm một nhát trúng vào mặt T4 làm xe mô tô của T4 đổ ra đường. T4 nhặt 01 viên gạch bê tông lát vỉa hè đã bị vỡ dạng hình tam giác có bề rộng khoảng 10cm ở dưới lòng đường, đập 01 nhát trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái làm K1 bị vết thương rách da chảy máu, K1 dùng tay nắm 2 đến 3 nhát trúng vào mặt và người T4 làm T4 ngã ra đường, lúc này L2 và D1 cũng lao vào dùng chân tay nắm đá vào người T4. K1 tiếp tục nhặt 01 viên gạch vỡ có kích thước khoảng (10x7x5) cm đập 01 nhát trúng vào mu bàn tay phải T4 thì anh Hoàng Cao Đông trú tại 23 Nguyễn Chí Thanh, phường B, Thành phố D và Hưng vào can ngăn, T4 chạy bộ sang quán Hoàng T4 ở số 3 Bà Triệu, phường B, Thành phố D, Hưng ở lại lấy điện thoại gọi cho Vũ Ngọc T, Nguyễn Đức Đ2 (Đ2 Mít) nói về việc T4 bị đánh nhờ T, Đ ra xem T4 bị thương thế nào. Lúc này Nguyễn Đình L2 và Chu Quốc D1 lấy xe mô tô đuổi theo T4 đến trước cửa quán Hoàng T4 yêu cầu T4 ra ngoài nhưng T4 không ra. Khoảng 02 phút sau K1 đi mô tô đến nên T4 chạy vào trong bếp của quán, K1 đi vào lấy ở giá để đồ bếp 01 chiếc kéo bằng kim loại tối màu dài 24cm, có chuôi bọc nhựa màu xanh rồi đi vào chỗ T4 dùng chân tay nắm đá T4 và dùng phần chuôi kéo

đập khoảng 3 đến 4 nhát vào tay phải, chân phải T4 làm T4 bị rách da vùng mu bàn tay phải, ngón II tay phải, đùi bên phải. D1 cũng chạy vào lấy 01 con dao ở trong bếp dọa T4 nhưng thấy T4 không đánh lại nên D1 để con dao xuống đi ra ngoài. Anh Đông và L2 can ngăn kéo K1 ra ngoài quán thì gặp Trần Văn K đi qua nên D1 nhờ K mang mô tô của D1 về nhà để D1 chở K1 ra Bệnh viện quân y 7 xử lý vết thương.

Sau khi Nguyễn Thanh H1 gọi điện, Vũ Ngọc T đến trước cửa nhà số 31 N1 thì gặp Hưng và T4. Lúc này Vũ Ngọc T3 đi ăn đêm qua nhìn thấy T, T4, Hưng nên cũng vào đứng cùng nói chuyện. Về phía Phạm Sỹ K1, sau khi được Chu Quốc D1 chở ra Bệnh viện nhưng do không mang đủ tiền nên quay về nhà. Khi đến khu vực ngã tư Máy Sứ thuộc phường L1, Thành phố D thì gặp Trần Văn K nên cả nhóm cùng đi về nhà K1. Khi đến trước cửa nhà số 31 N1 thì nhóm K1 gặp nhóm T4 đang đứng ở ven đường nên nhóm K1 dừng xe lại. K1 cầm chiếc kéo mang theo lấy ở quán Hoàng T4 đứng chửi bới, thách thức nhóm T4. T4 bỏ chạy về phía ngõ 45 N1 thì D1 đi mô tô theo yêu cầu T4 quay lại xin lỗi K1 nhưng T4 không quay lại. K1 tiếp tục đứng chửi bới thì T đi lại gần K1 để can ngăn. Lúc này Trần Văn K đứng cạnh K1 nghĩ T đi đến để đánh K1 nên K dùng tay tát vào đầu, dùng chân đá vào người T; K1 cũng dùng kéo đâm T nhưng không trúng. Vũ Ngọc T3 thấy vậy đã nhát ở dưới vỉa hè 01 thanh sắt dạng dẹt dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 03cm có cạnh sắc lao lên vụt 01 nhát vào trán K1 gây rách da rồi tiếp tục vụt 01 nhát trúng vào vùng đầu bên phải K1 gây thương tích; Vũ Ngọc T nhát ở ven đường 01 chiếc gậy rút bằng kim loại lao vào đánh K1 và K thì K1, K bỏ chạy về phía cầu Bà Triệu. T và T3 đuổi theo thì K chạy về hướng cầu Cát còn K1 chạy về phía ngõ 45 N1 thì bị T4 lao ra dùng tay nắm 01 nhát trúng mặt. K1 chạy vào trong ngõ khoảng 5-7m thì bị vấp ngã; T3 chạy phía sau cũng bị vấp ngã theo. T3 đứng dậy thấy K1 đang nằm dưới đường nên cùng T đi ra ngoài đường N1 ra về còn D1 chạy đến chỗ K1 nằm lấy chiếc kéo định đánh nhau với T, T3 nhưng thấy cả hai có hung khí nên không đánh nữa mà cùng người dân đưa K1 đi cấp cứu. Do trước đó Hưng gọi điện nên Nguyễn Đức Đ2 cùng Lê Văn H3, Trần Đình M và Trần Doãn Trọng ở khu Tân Lập, phường Nam Đồng, Thành phố D đến khu vực cầu Bà Triệu nhưng không gặp ai nên cả nhóm đi về.

Về phía nhóm của Trần Tiến T4, sau khi đánh nhau với nhóm của Phạm Sỹ K1 xong thì T4, Hưng, T, T3 đi về quán cầm đồ của T ở số 58 L, phường B, Thành phố D. Lúc này có Vương Văn Đức ở 42/75 N1, phường L1, Thành phố D; Trần Văn Chung ở 15/218 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, Thành phố D; Hoàng Trung Giang ở 6/88 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, Thành phố D; Nguyễn Văn Toàn ở 35/24/215 Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, Thành phố D cũng đến quán của T. Tất cả ngồi chơi ở quán của T thì Đ (Mít) gọi điện thoại cho Hưng nên Hưng bảo nhóm của Đ cùng về quán. Tại đây Đ gọi điện thoại cho D1 nói chuyện và hẹn gặp nhau ở cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương nên nhóm của Đ cùng ra nhưng khi đến nơi thấy có xe chuyên dụng của lực lượng Công an nên tất cả quay về quán cầm đồ của Mai Thành Đ (Đ1) ở số 45C

An Ninh, phường Quang Trung, Thành phố D. Lúc này, tại quán có Đ (Sử), Bùi Việt H2, Mai Trung Phong ở 38 S, phường H, Thành phố D; Nguyễn Sỹ Công ở 18 Minh Khai, phường H, Thành phố D; Phạm Thanh Tùng ở 160 Thống Nhất, phường N1, Thành phố D; Đỗ Đức Huy ở 1/80 Quang Trung, phường Quang Trung, Thành phố D; Nguyễn T3 Thịnh ở 10A Đô Lương, phường Quang Trung, Thành phố D; Nguyễn Văn Thắng ở số 205 Chung cư Ngô Quyền, phường L1, Thành phố D; Hoàng Văn L2 ở 40/53 Bùi Thị Cúc, phường Trần Phú, Thành phố D; Nguyễn Văn Tú ở khu 3, phường Thanh Bình, Thành phố D; Hoàng Văn Vĩnh ở xã Quang T4, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Trần Mạnh Dũng ở khu 4, phường Thanh Bình, Thành phố D; Ngô Quốc Kiên ở khu Tân Lập, phường Nam Đồng, Thành phố D. Đến khoảng 0h30' ngày 05/7/2020 khi nhóm Đ (Mít) đang ở quán thì có người nói nhóm bạn của Phạm Sỹ K1 đang tụ tập ở khu vực bãi xe siêu thị BigC thuộc khu 6 phường Nhị Châu, Thành phố D (không xác định ai là người nói) nên nhóm của Đ (Mít) chuẩn bị hung khí và rủ nhau đi ra đó để đánh nhau. Mai Thành Đ (Đ1) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mercedes màu đỏ biển số 34A – 225.70 chở T; Trần Mạnh Dũng điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mercedes màu đen không xác định được biển số; Vương Văn Đức điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning biển số 34A – 011.43; Lê Văn H3 điều khiển 01 mô tô (không xác định biển số, chủng loại) chở Nguyễn Đức Đ2; Bùi Việt H2 điều khiển 01 mô tô (không xác định biển số, chủng loại) chở Trần Đình M; Nguyễn Thanh Hưng điều khiển 01 mô tô (không xác định biển số, chủng loại) chở T4, Kiên, Thắng cùng đi ra bãi xe của siêu thị BigC. Khi đến nơi, nhóm Đ2 Mít thấy nhóm bạn của K1 gồm khoảng 10 người đang cầm dao, kiếm, gậy, phóng lựu...lao về phía nhóm Đ nên tất cả cầm hung khí, gạch đá đuổi ném nhau. Trần Tiến T4 cầm 01 tuýp sắt có gắn dao quắm lao về phía nhóm bên kia chém nhưng không trúng ai; Nguyễn Thanh Hưng, Bùi Việt H2, Lê Văn H3 mỗi người ném 2-3 viên gạch nhưng không trúng ai đồng thời Hưng cầm 01 thanh tuýp sắt, Hùng cầm 01 con dao quắm, Hòa cầm 01 gậy gỗ có gắn dao đuôi đánh nhóm bạn của K1; Trần Đình M dùng chân tay đánh nhau với 02 nam thanh niên (chưa xác định tên tuổi, địa chỉ); Nguyễn Đức Đ2 (Đ2 Mít) cầm 01 con dao quắm và ném 2-3 viên gạch nhưng không trúng ai; Mai Thành Đ (Đ1) điều khiển xe ô tô lao về nhóm bạn của K1 làm tất cả bỏ chạy đồng thời xe ô tô của Đ đâm vào chiếc mô tô do Trần Đình T3 ở thôn Thượng Đáp, xã Nam Hồng, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương điều khiển làm xe đổ, T3 ngã ra đường rồi bỏ chạy. Khi T3 chạy đến gầm cầu vượt thì bị Đ2 Mít cùng một số đối tượng (chưa xác định tên tuổi, địa chỉ) dùng dao quắm chém 2-3 nhát gây thương tích ở chân trái, đầu. Sau đó nhóm của Đ2 Mít tiếp tục đuổi theo nhóm của T3 nhưng không đuổi được nên tất cả bỏ về.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 05,06/7/2020 Ủy ban nhân dân và các tổ chức chính trị xã hội phường L1, phường Nhị Châu, Thành phố D có đơn đề nghị xử lý vụ việc để ổn định an ninh trật tự trên địa bàn.

Ngày 22/11/2020 và ngày 04/01/2021, Phạm Sỹ K1 và Trần Tiến T4 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với những người đã gây thương tích cho K1 và T4.

Sau khi phạm tội Vũ Ngọc T, Vũ Ngọc T3, Bùi Việt H2, Lê Văn H3 đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố D ra Quyết định truy nã. Ngày 01/9/2020 và ngày 14/11/2020 T, T3, Hùng, Hòa đã ra đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố D. Ngày 18/10/2020 và 29/10/2020 Nguyễn Thanh Hưng và Mai Thành Đ đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 231 ngày 07/8/2020, Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Phạm Sỹ K1 bị sẹo vết thương phần mềm vùng đầu ở đỉnh thái dương trái, sẹo vết thương phần mềm đầu ở đỉnh thái dương chằm phải, sẹo vết thương phần mềm vùng trán trái; có đặc điểm do vật sắc gây ra; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 09% sức khỏe tạm thời.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 361 ngày 04/01/2021, Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Trần Tiến T4 bị sẹo vết thương phần mềm vùng mu bàn tay phải, ngón II tay phải có đặc điểm do vật tày gây ra; sẹo mặt trước trong 1/3 dưới mũi phải có đặc điểm do vật sắc gây ra; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03% sức khỏe tạm thời.

Ngày 05/7/2020, tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố D đã thu giữ dữ liệu video có liên quan đến vụ việc tại camera giám sát công cộng của Ủy ban nhân dân Thành phố D, tại camera của quán Hoàng T4 và camera của siêu thị BigC Hải Dương và trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 6548 ngày 06/01/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video gửi giám định.

Về vật chứng: Khám nghiệm hiện trường tại khu vực đường N1, Bà Triệu thu giữ 01 lưỡi dao bầu bằng kim loại màu xám dài 23cm, bản rộng 7,5cm; 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus màu xanh trắng không đeo biển số; 01 đoạn kim loại dạng tay phanh bị gãy dài 06cm; 01 đôi dép tông; 01 chiếc kéo bằng kim loại tối màu dài 24cm có chuôi bọc nhựa màu xanh; 01 con dao dài 34cm có chuôi bằng gỗ, bản rộng 04cm; 01 quần dài bằng vải màu đen; 02 cục giấy ăn có dính máu.

Khám nghiệm hiện trường tại khu vực siêu thị BigC Hải Dương thu giữ 01 đoạn gậy tre dài 1,7m, đường kính 7cm; 01 vỏ dao bằng gỗ dài 67cm, rộng 6cm, đầu nhọn cong; 02 chiếc giày nam bằng da màu đen; 02 chiếc dép lê nam màu đen; 01 thanh dao tự chế bằng kim loại dài 70cm, chuôi dao bằng kim loại màu trắng, hình trụ tròn dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm; 01 lưỡi dao quắm bằng kim loại dài 40cm, bản rộng 05cm.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 175/2021/HS-ST Ngày 16/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố D, tỉnh Hải Dương đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Ngọc T.

- Điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mai Thành Đ.

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T 24 (Hai mươi tư) tháng tù, được trừ 3 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 23 (Hai mươi ba) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Mai Thành Đ 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Vũ Ngọc T, Mai Thành Đ kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương sau khi phân tích, đánh giá hành vi của các bị cáo đã có quan điểm: Các bị cáo T và Đ đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Tại cấp phúc thẩm đã nộp án phí hình sự sơ thẩm thể hiện ý thức chấp hành pháp luật. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, xử phạt bị cáo Mai Thành Đ và Vũ Ngọc T mỗi bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Ngọc T, Mai Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra và phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút đến 23 giờ ngày 04/7/2020 tại khu vực đường N1 giao với đường Bà Triệu thuộc khu dân cư số 9, số 10 phường L1, Thành phố D, do có mâu thuẫn từ trước nên nhóm gồm Phạm Sỹ K1, Nguyễn Đình L2, Chu Quốc D1, Trần Văn K có hành vi dùng chân tay đánh đấm, dùng kéo bằng kim loại đuổi đánh nhau với nhóm gồm Trần Tiến T4, Vũ Ngọc T, Vũ Ngọc T3 dẫn đến K1 bị thương tích ở vùng trán, vùng đầu tỷ lệ tổn hại 09% sức khỏe, T4 bị thương tích ở mu bàn tay phải, ngón II tay phải tỷ lệ tổn hại 03% sức khỏe, đồng thời gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Sau đó đến khoảng 01 giờ ngày 05/7/2020, tại khu vực siêu thị BigC Hải Dương thuộc khu 6, phường Nhị Châu, Thành phố D; Trần Tiến T4 cùng Nguyễn Đức Đ2 (Đ2 Mít), Trần

Đình M, Mai Thành Đ (Đ1), Bùi Việt H2, Lê Văn H3, Nguyễn Thanh Hưng tiếp tục có hành vi dùng gạch, dao, tuýp sắt đuổi đánh nhau với nhóm của Trần Đình T3 gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội trên địa bàn.

Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đều xác định tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là đúng, đồng thời có thái độ T4 khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

2.1 Đối với bị cáo Vũ Ngọc T:

Vũ Ngọc T tham gia gây rối tại khu vực đường N1, bị cáo có hành vi cùng với Vũ Ngọc T3 đuổi đánh K1 và K do bị K đánh và bị K1 dùng kéo đâm nhưng không trúng. Tuy nhiên khi K1 bị ngã thì T đã dừng lại và không đuổi đánh nữa. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như T4 khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, có mẹ được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng 3 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn (Bố của bị cáo là bệnh binh hạng 2/3 và đã mất sớm. Mẹ của bị cáo hiện đang bị mắc bệnh hiểm nghèo). Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, như vậy cũng đủ tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

2.2 Đối với bị cáo Mai Thành Đ: Bị cáo Đ cùng với các bị cáo khác tham gia gây rối tại khu vực siêu thị BigC. Đ có hành vi lái xe ô tô lao về nhóm của K1 và đâm vào xe của Trần Đình T3 làm tất cả bỏ chạy. Tuy nhiên sau đó Đ không tiếp tục tham gia đuổi đánh nhóm của K1. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, T4 khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo còn cung cấp thông tin tội phạm cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương phát hiện, khởi tố điều tra vụ án Mua bán trái phép chất ma túy nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp án phí hình sự thể hiện ý thức chấp hành pháp luật nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo.

Từ phân tích trên cho thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Ngọc T và Mai Thành Đ.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Mai Thành Đ, Vũ Ngọc T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Ngọc T và Mai Thành Đ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 175/2021/HS-ST ngày 16/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Hải Dương về hình phạt đối với các bị cáo Vũ Ngọc T, Mai Thành Đ như sau:

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Ngọc T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mai Thành Đ.

- Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T 24 (Hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vũ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố D, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, thành phố D, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Mai Thành Đ 24 (Hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Mai Thành Đ cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố D, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, thành phố D, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được

hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Vũ Ngọc T, Mai Thành Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND TP Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền
(Đã ký)